

**Bài giảng trong Thánh Lễ xin ơn Chúa Thánh Thần
Trong dịp khai mạc Đại Hội
Roma 7 tháng mười 2015**

Các bài đọc: Gioel 3, 1-5; Gioan 7,37-39

Anh chị em rất thân mến,

Thánh lễ xin ơn Chúa Thánh Thần là lúc khởi sự đích thực của Đại Hội, và của mọi cộng đoàn giáo hội. Như là lúc để hít lấy hơi thở thật sâu để có thể bắt đầu một hành trình, hoặc để đọc một câu, hoặc hát một ca khúc. Mọi trẻ sơ sinh phải bắt đầu cuộc sống trên trần thế này với cái hít thật sâu và thở ra thật mạnh. Nếu không như thế, đứa trẻ sẽ ngạt thở chết. Trái tim của đứa trẻ đã đập ngay khi nó ở trong dạ mẹ, nhưng cái mới mẻ vĩ đại của việc sinh hạ, đó là đứa trẻ phải thở. Và hành động nền tảng này của hiện thể con người được thúc đẩy bởi một nhu cầu bi đát là trùng khớp với tiếng khóc đầu đời của đứa trẻ sơ sinh. Nhu cầu thở, nhu cầu không khí, ô-xy là tiếng hét đầu tiên, là đòi hỏi đầu tiên, có lẽ cũng là lời cầu nguyện đầu tiên của cuộc sống chúng ta. Chúng ta cần đến một cái gì đó mà không có nó chúng ta sẽ không thể sống được.

Có lẽ trong phút giây khởi đầu của sự sống, hữu thể người sống lại cách biểu tượng khoảnh khắc màu nhiệm khi mà Adam đầu tiên được tạo thành từ đất sét, đã nhận trực tiếp từ Thiên Chúa hơi thở sự sống, như sách Sáng Thế đã tường thuật: "bấy giờ, Đức Chúa dựng nên con người từ bụi đất và Người thổi hơi vào lỗ mũi nó, và con người trở nên một hữu thể sống" (St 2,7).

Mọi sự sống nhân sinh đều bắt đầu từ đó, từ hữu thể vật chất, bụi đất này, cái mà Thiên Chúa thông truyền sự sống cho, cái là một hình ảnh biểu tượng cho nhu cầu hít thở để qua đó thể hiện một màu nhiệm sâu sa nhất, một màu nhiệm của nhu cầu cần đến Thần Khí để có thể thực sự sống động, thực sự là những "hữu thể sống động" hầu sống chính sự sống của Thiên Chúa.

Khi bắt đầu bất cứ điều gì, khởi sự một ngày sống, mỗi khoảnh khắc trong đời sống, mỗi công việc và mỗi cuộc gặp gỡ, chúng ta phải trở nên những trẻ sơ sinh, "*quasi modo geniti infantes*" (1 Pr 2,2), vì nhu cầu đầu tiên của nó là được nhận lấy hơi thở để sống. Thánh Biển Đức cũng nhắc nhở chúng ta ngay trong phần mở đầu Tu luật: "điều trước tiên, khi con bắt đầu làm bất cứ việc lành nào, con hãy cầu xin tha thiết để chính Đức Chúa đưa việc lành đến chỗ hoàn thành" (Tl-Lời mở đầu 4).

Không có khởi sự của một việc lành, cũng chẳng có khởi sự của một việc sẽ được hoàn thành nếu chúng ta không bắt đầu từ nhu cầu của chúng ta là cần đến Chúa Thánh Thần, vì Người nhập thể trong trái tim chúng ta, trong cuộc sống chúng ta, nơi những cuộc gặp gỡ của chúng ta, trong lời nói của chúng ta và trong tất cả nhân tính của chúng ta. Mọi việc là lành nếu nó là việc Chúa, nếu nó được linh hoạt bởi Thiên Chúa, bởi Hơi thở sống động của Thiên Chúa. Thiên Chúa muốn chính chúng ta hành động, muốn sự tự do của chúng ta tác động, muốn những khả năng của chúng ta được sinh động, muốn sáng tạo tính của chúng ta được thể hiện, nhưng chỉ khi chúng ta được năng động hoá bởi Thánh Thần, thì lúc đó công việc của chúng ta sẽ có thể thành tựu như việc lành của Chúa. Và cách thức duy nhất để ghép mình vào sự sống của Thiên Chúa là hành động tự do của chúng ta phải

biết nài xin, kêu cầu, cầu nguyện. Và nếu là công việc chung, Thiên Chúa yêu thích khi chúng ta cùng nhau cầu xin và cầu xin trong hiệp nhất. Thật vậy, việc vĩ đại Chúa đã khởi sự và đang làm tiếp diễn là chính giáo hội: “tất cả cùng nhau kiên trì cầu nguyện cùng với một vài phụ nữ và Bà Maria, Mẹ Đức Giê-su cùng các anh em của Người” (Cv 1,14). Điều nhắc nhở chúng ta ngày hôm nay cũng là lễ Đức Mẹ Mân Côi.

"Sau những ngày đó, ta sẽ đổ đầy Thần Khí ta trên mọi người và các con trai con gái của người sẽ trở thành ngôn sứ; những vị cao niên của các người sẽ thấy chiêm bao và các thiếu niên của các người sẽ nhìn thấy thị kiến. Ta cũng sẽ đổ đầy Thần Khí của ta trên các tôi trai và tớ gái của người trong những ngày ấy" (Gioel 3,1-2).

Khả năng ngôn sứ được ban cho tất cả mọi người mà tiên tri Gioel nói ở đây là gì? Thực ra, lúc bấy giờ, thời khắc cứu độ mà Gioel loan báo đã được thành tựu, cũng như sau biến cố Ngũ Tuần, chúng ta thấy rõ, như thánh Phaolô nói, không phải tất cả đều là tông đồ, không phải tất cả đều là ngôn sứ hay thầy dạy, không phải tất cả đều làm phép lạ, không phải tất cả đều có thể nói các thứ tiếng... (x. 1 Cr 12,29-30). Vậy tất cả chúng ta đều là những ngôn sứ có nghĩa là gì đây? Gioel giúp chúng ta hiểu sau đó: “những ai kêu cầu danh Đức Chúa, đều sẽ được cứu độ” (Gal 3,5).

Ơn ngôn sứ phổ quát được ban cho tất cả các tín hữu, là ơn biết rằng chúng ta phải cầu xin ai, là ơn nhận biết Thánh Danh, sự Hiện Diện của Thiên Chúa. Chúng ta quy hướng lời nài van của chúng ta về Người, lời cầu xin ơn Cứu Độ, Thần Khí sự sống làm chúng ta sống, làm tràn thế sống. Tất cả chúng ta đều là những ngôn sứ nếu chúng ta cầu xin Thiên Chúa, cũng như khi qua lời cầu nguyện, chúng ta tỏ hiện cho người khác, cho tất cả mọi người thấy ai là Đấng cứu độ chúng ta, ai thực sự sẽ cứu chúng ta cách chắc chắn; ai là Đấng lắng nghe chúng ta, là Đấng dịu dàng chú tâm đến những con người bé mọn đang van xin Người.

Chỉ những ai van xin, cầu nguyện mới là ngôn sứ đích thực; chỉ những ai cầu xin Thiên Chúa ơn cứu độ mới là ngôn sứ đáng tin mà chúng ta có thể tín nhiệm và nhờ họ giúp chúng ta biện phân để thấy rõ hướng đi, để thấy điều đúng đắn khả dĩ giúp chúng ta đi đúng đường.

Khai mạc Đại Hội Dòng, cũng như mọi cuộc hội họp trong Dòng, và trong các cộng đoàn, thật quan trọng khi chúng ta khởi hành từ nhận thức rằng lời ngôn sứ đích thực sẽ toả sáng trên chúng ta trong những ngày này và cũng là lời mà chúng ta được mời gọi để tỏ hiện cho thế giới trước hết phải là lời ngôn sứ của việc cầu nguyện, của việc cầu xin Thiên Chúa, Đấng cứu độ chúng ta. Tất cả chúng ta đều là ngôn sứ nếu chúng ta làm chứng rằng ơn cứu độ mà chúng ta cầu xin ở nơi Đức Giê-su Ki-tô, chứ không nơi chính chúng ta, nơi những nỗ lực và những khả năng của chúng ta hoặc nơi những quyền lực trần thế.

Cũng như trong tin mừng mà chúng ta vừa nghe, Đức Giê-su tỏ rõ Ngài như Đấng mà chúng ta có thể và phải cầu xin để được cứu độ. Đức Giê-su đứng thẳng và lớn tiếng (Ga 7,37) để nhờ đức tin, chúng ta thấy rõ và nghe rõ Đấng chúng ta phải nài xin, Danh Thánh mà chúng ta kêu cầu, ơn Cứu Độ mà chúng ta có thể kín múc. Đức Giê-su đã định nghĩa mình như Đấng mà ta phải quy hướng về, hầu đón nhận Thần Khí cách sung mãn. “Những mạch nước hằng sống” trào tràn từ cung lòng Người và từ cung lòng chúng ta, nếu chúng ta trao cho Đức Ki-tô cơn đói khát của chúng ta và chúng ta van xin Người nước hằng sống.

Ai dâng cho Đức Ki-tô cơn khát của mình trong cầu nguyện sẽ trở thành mạch suối sự sống cho người khác.

Vì thế, trong suốt kỳ Đại Hội, nếu chúng ta muốn đón nhận cho các cộng đoàn của chúng ta sự sống và sức năng động mạnh mẽ nhất, nếu chúng ta muốn đón nhận Thần Khí cho Dòng, thì mỗi bận tâm đầu tiên của chúng ta phải là mỗi bận tâm cầu xin, đem đến cho Đức Ki-tô cơn khát của chúng ta và đem đến cho Ngài cả cơn khát của các anh em và chị em mà chúng ta đại diện cho họ cũng như tất cả những người bằng cách này hay cách khác cậy trông vào lời cầu nguyện của chúng ta, vào sự chăm sóc mục vụ, trông cậy vào dẫn thân giáo dục của chúng ta, vào sự đón tiếp và giúp đỡ của chúng ta.

Thật không có ích gì khi chúng ta đến đây với tham vọng giải quyết mọi vấn đề hoặc tranh thủ những vị trí quyền lực và quyền lợi cho các cộng đoàn của chúng ta. Đây không phải là lòng khao khát Thiên Chúa, mà chỉ là đói khát quyền lực, cơn khát này không muốn đón nhận nước hằng sống của Thần Khí. Ngược lại, Thiên Chúa mời gọi chúng ta chia sẻ những yếu đuối của nhau, liên kết những nhu cầu của nhau và thông chia cho nhau cơn khát Thiên Chúa của chúng ta và của thế giới. Nhờ thế, những mạch nước hằng sống, những nguồn suối ân sủng mới có thể trào lên từ chính Đức Ki-tô trong mỗi người chúng ta, và từ chúng ta trào tuôn trong những người anh chị em của chúng ta và lan tràn đến mọi người. Trái Tim Đức Ki-tô là suối nguồn Thần Khí đã được đổ tràn cách phong phú khi ta biết mở rộng và đào sâu cơn khát làm ta khao khát Người.

Thánh Gioan kết thúc đoạn tin mừng, nói rằng khi Đức Giê-su phán: “Thần Khí chưa đến vì Đức Giê-su chưa được tôn vinh” (Ga 7,39).

Nói đến việc Đức Giê-su được tôn vinh trong mẫu nhiệm sống lại và lên trời, nhưng tôi còn nghĩ rằng chúng ta phải hiểu thuật ngữ này theo nghĩa Đức Giê-su được tôn vinh nhờ chúng ta. Chúng ta đón nhận Thần Khí nếu chúng ta làm vinh danh Chúa Con, và qua Người vinh danh Chúa Cha. Chúng ta đón nhận những mạch nước hằng sống nếu chúng ta sống vì vinh quang Đức Ki-tô, nghĩa là nếu chúng ta tôn thờ Người, nếu chúng ta yêu mến Người hơn hết mọi sự, như thánh Biển Đức dạy chúng ta: “tuyệt đối không lấy gì quý hơn Đức Ki-tô” (RB 72,11).

Như vậy, lời ngôn sứ là một lời cầu xin và cũng là việc ưu tiên mến Chúa, là lời van xin để được yêu mến, làm vinh danh và tín thác vào Đức Ki-tô trên hết tất cả mọi sự, hơn cả chính bản thân chúng ta. Một tình yêu mến chỉ ưu tiên dành cho Đức Ki-tô. Một lời van xin nài nỉ với chỉ một mình Đức Ki-tô. Và điều này sẽ làm vinh danh Người và để cho Người đổ tràn trên chúng ta tình yêu mến ưu tiên của Ngài dành cho Cha là Chúa Thánh Thần.

Trách nhiệm của chúng ta là những người hướng dẫn cộng đoàn và mỗi anh chị em, thiết yếu chúng ta hãy cầu xin churu tiên yêu mến Đức Ki-tô, cầu nguyện, yêu mến, tôn vinh và thờ phượng Chúa. Như thế, Thần Khí sẽ được ban cho chúng ta cách dồi dào và toàn dòng cũng như mỗi cộng đoàn có thể trở nên những ngôn sứ, những người rao giảng Tin Mừng đích thực, nghĩa là trở nên những dấu chỉ cho vinh quang của Đức Ki-tô đối với toàn thể giới.

Fr. Mauro-Giuse Lepori
Tổng Viện Phụ Dòng Xi-tô